TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày 23 – 9 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Sương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Mau – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1991 tại huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp PT, xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P (Nguyễn Thị K).

Tiền án: 02 tiền án. Ngày 01/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 09/5/2016. Ngày 26/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 14/7/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/3/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Lâm Thị Kiều L, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 385, TNP, phường AP, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Anh Nguyễn Minh K1, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PTY, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh Đặng Minh T1, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PTY, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng*: Chị Dương Thị Huỳnh N, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 152/54A ĐTĐ, phường CK, quận NK, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/3/2021, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 64B1 - 657.98 trên Quốc lộ 1 hướng từ BM đến thành phố VL để tìm tài sản cướp giật. Khi đến đoạn đường thuộc ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long, M phát hiện chị Dương Thị Huỳnh N điều khiển xe mô tô biển số 65B1-539.77 chở theo chị Lâm Thị Kiều L đang lưu thông cùng chiều phía trước. Chị L có để 01 túi xách trên yên xe (khoảng giữa chị N và chị L) nên M điều khiển xe áp sát và dùng tay giật lấy túi xách của chị L rồi tẩu thoát. Chị L trình báo sự việc đến Công an xã SP. Bên trong túi xách có số tiền 4.500.000 đồng, 01 máy soi da hiệu ARTISTRY và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng và nhiều giấy tờ cá nhân của chị L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiến hành xác minh và mời Nguyễn Văn M về làm việc. M đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 64B1-657.98 (đã qua sử dụng do Bùi Thị Mỹ T2, sinh năm 1982, ngụ ấp HQ, xã TĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long đứng tên, hiện chị T2 không có mặt tại địa phương. Bị cáo M khai mua lại xe trên từ Đặng Minh T1 với số tiền 1.300.000 đồng);

- 01 (một) áo sơ mi vải ngắn tay nền đen, bông màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (một) quần Jean dài màu xanh (đã qua sử dụng);

- 01 (một) nón bảo hiểm loại nửa đầu màu tím có dòng chữ "Nam Thanh Phong" (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đôi dép quai ngang màu xanh có hoa văn màu trắng (đã qua sử dụng).

Qua điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận: Sau khi cướp giật được tài sản, M đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 4.500.000 đồng. Đối với máy soi da hiệu ARTISTRY, M đã dùng để đổi lấy ma túy để sử dụng. Đối với giỏ xách nữ hiệu ARTISTRY, màu vàng nhạt bên trong có giấy tờ cá nhân của chị L, M đã ném xuống sông. Ngày 13/3/2021, M đem bán điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng cho Nguyễn Minh K1 với số tiền 1.000.000 đồng và tiêu xài hết số tiền này.

Đến ngày 30/3/2021, Nguyễn Minh K1 đã giao nộp điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 19/KL.ĐGTS ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, 254G, màu vàng, mua khoảng 18 tháng đã qua sử dụng trị giá: 5.100.000 đồng;

- 01 (một) máy soi da hiệu ARTISTRY, vỏ nhựa màu trắng mua khoảng 03 năm đã qua sử dụng trị giá: 6.000.000 đồng;

- 01 (một) giỏ xách nữ hiệu ARTISTRY, màu vàng nhạt có quay đeo màu đen mua khoảng tháng 01/2021, vật dụng cá nhân đã qua sử dụng không xác định được giá thị trường.

- Đối với các giấy tờ cá nhân khác, chị L không yêu cầu định giá tài sản.

Xử lý vật chứng: Ngày 30/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 21, trả lại cho chị Lâm Thị Kiều L: 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng (Gold), số Imel: 359175070127342 (đã qua sử dụng).

Chuyển những vật chứng sau từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 64B1-657.98 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) áo sơ mi vải ngắn tay nền đen, bông màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (một) quần Jean dài màu xanh (đã qua sử dụng);

- 01 (một) nón bảo hiểm loại nửa đầu màu tím có dòng chữ "Nam Thanh Phong" (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đôi dép quai ngang màu xanh có hoa văn màu trắng (đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lâm Thị Kiều L đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng, số Imel: 359175070127342 (đã qua sử dụng). Chị L yêu cầu Nguyễn Văn M bồi thường giá trị 01 máy soi da hiệu ARTISTRY là: 6.000.000 đồng và số tiền 4.500.000 đồng. Tổng cộng số tiền chị L yêu cầu bị cáo M bồi thường là: 10.500.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Nguyễn Minh K1 đã mua điện thoại di động Iphone 7 Plus do Nguyễn Văn M bán với số tiền 1.000.000 đồng, Khá không yêu cầu Nguyễn Văn M trả lại số tiền trên.

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKSTB ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Bị hại Lâm Thị Kiều L vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản ghi lời khai, chị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Đối với Nguyễn Minh K1 khi mua điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng do bị cáo Nguyễn Văn M bán. K1 không biết đây là tài sản do Nguyễn Văn M phạm tội mà có và đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng đã tiêu thụ máy soi da hiệu ARTISTRY do Nguyễn Văn M phạm tội mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình không xác định được đối tượng nên không có cơ sở để xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Cướp giật tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo M đồng ý bồi thường số tiền 10.500.000 đồng cho bị hại L.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

+ 01 (Một) áo sơ mi vải ngắn tay nền đen, bông màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) quần Jean dài, màu xanh (đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) nón bảo hiểm loại nửa đầu màu tím có dòng chữ "Nam Thanh Phong" (đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) đôi dép quai ngang màu xanh, có hoa văn màu trắng (đã qua sử dụng).

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 64B1 – 657.98 (đã qua sử dụng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/3/2021, trên Quốc lộ 1 đoạn thuộc ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long Nguyễn Văn M đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 64B1 - 657.98 cướp giật tài sản gồm: một giỏ xách nữ hiệu ARTISTRY, màu vàng, bên trong có: số tiền Việt Nam 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng); một điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng trị giá: 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm ngàn đồng); một máy soi da hiệu ARTISTRY, màu trắng trị giá: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) của chị Lâm Thị Kiều L rồi tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn M chiếm đoạt của chị L là: 15.600.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét hành hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe, nhưng thích sống hưởng thụ, lười lao động. Trong vụ án này, bị cáo sử dụng xe mô tô đang lưu thông để cướp giật tài sản là dùng thủ đoạn nguy hiểm; đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung đối với bị cáo. Bị cáo biết rõ cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội, xem

thường tính mạng người bị hại. Bị cáo không ăn năn, hối cải, không sửa chữa hành vi sai trái của mình. Với mức độ phạm tội này, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo M đồng ý bồi thường cho bị hại L số tiền là 10.500.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo không vi phạm đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật nên cần công nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[2.5.1] Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị:

- 01 (Một) áo sơ mi vải ngắn tay nền đen, bông màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) quần Jean dài, màu xanh (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) nón bảo hiểm loại nửa đầu màu tím có dòng chữ “Nam Thanh Phong” (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) đôi dép quai ngang màu xanh, có hoa văn màu trắng (đã qua sử dụng).

[2.5.2] Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước phương tiện phạm tội: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 64B1 – 657.98 (đã qua sử dụng) – hiện không thu giữ được giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/7/2021.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo M phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Cướp giật tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo M đồng ý bồi thường cho chị Lâm Thị Kiều L số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) áo sơ mi vải ngắn tay nền đen, bông màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) quần Jean dài, màu xanh (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) nón bảo hiểm loại nửa đầu màu tím có dòng chữ "Nam Thanh Phong" (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) đôi dép quai ngang màu xanh, có hoa văn màu trắng (đã qua sử dụng).

3.2 Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 64B1 – 657.98 (đã qua sử dụng) – hiện không thu giữ được giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/7/2021.

4. Về án phí sơ thẩm:

4.1 Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã TP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo